

Số: M/ 2021/CV-BSGSL

Tp Vinh, ngày 16 tháng 04 năm 2021

V/v: Giải trình lợi nhuận BCTC quý 1 năm 2021 thay đổi hơn 10% so với cùng kỳ năm trước.

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Tên công ty: Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Sông Lam**

Địa chỉ: Khối 1, xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

Mã số thuế: 2900783332

Người đại diện: Võ Hải Thanh

Chức vụ: Giám đốc

Căn cứ thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức quy định giải trình nguyên nhân đối với trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Sông Lam giải trình Báo cáo tài chính quý 1 năm 2021 cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Quý 1		Tăng (+) Giảm (-)	Tỷ lệ
	Năm 2021	Năm 2020		
1	2	3	4=2-3	5=4/3
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	140,843,849,350	135,932,946,267	4,910,903,083	4%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	140,843,849,350	135,932,946,267	4,910,903,083	4%
4. Giá vốn hàng bán	132,447,522,236	129,507,789,030	2,939,733,206	2%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng cung cấp dịch vụ (20=10-11)	8,396,327,114	6,425,157,237	1,971,169,877	31%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	435,043,898	1,542,590,473	(1,107,546,575)	-72%
7. Chi phí tài chính	699,953,826	2,112,777,498	(1,412,823,672)	-67%
8. Chi phí bán hàng	193,571,026	196,940,787	(3,369,761)	-2%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6,721,393,384	6,208,588,542	512,804,842	8%



10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(24+25)}	1,216,452,776	(550,559,117)	1,767,011,893	321%
11. Thu nhập khác	144,000,000	276,957,000	(132,957,000)	-48%
12. Chi phí khác	1,818,182	313,987	1,504,195	479%
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	142,181,818	276,643,013	(134,461,195)	-49%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	1,358,634,594	(273,916,104)	1,632,550,698	596%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	(17,874,600)	523,311,825	(541,186,425)	-103%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	289,601,519	0	289,601,519	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	1,086,907,675	(797,227,929)	1,884,135,604	236%

Nguyên nhân kết quả kinh doanh quý 1 năm 2021 tăng so cùng kỳ là do:

- Sản lượng sản xuất cao hơn làm giảm giá thành và giá vốn hàng bán.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty về việc biến động lợi nhuận sau thuế của Báo cáo tài chính quý 1 năm 2021 kính gửi đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.



**GIÁM ĐỐC**

**Võ Hải Thanh**

